

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TU
TỈNH LC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 86/2023/HS-ST

Ngày: 28-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TU, TỈNH LC

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Quàng Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Anh

Bà Lê Thị Hạnh

- *Thư ký phiên toà:* Ông Lò Văn Sơm - Thư ký Toà án nhân dân huyện TU, tỉnh LC.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TU, tỉnh LC tham gia phiên toà:* Ông Tòng Văn Thúc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TU, tỉnh LC xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 88/2023/TLST- HS ngày 19 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2023/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hà Văn T**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10/8/1979 tại huyện TU, tỉnh LC;

Nơi cư trú: Bản M, xã KO, huyện TU, tỉnh LC; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Văn B, sinh năm 1954 và bà Lò Thị C, sinh năm 1956; Bị cáo có vợ là Hà Thị H, sinh năm 1980 và có 04 con; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ hồi 17 giờ 30 phút ngày 23/12/2022, tạm giam từ ngày 29/12/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện TU, tỉnh LC. *(Có mặt)*.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Mạnh Hùng, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh LC. *(Có mặt)*.

Những người làm chứng:

- Anh Lò Văn Đ, sinh năm 1989, địa chỉ: Bản O 1, xã KO, huyện TU, tỉnh LC. *(Vắng mặt không có lý do chính đáng)*.

- Anh Lường Văn L, sinh năm 1997, địa chỉ: Bản S, xã KO, huyện TU, tỉnh LC. *(Vắng mặt không có lý do chính đáng)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 23/12/2022, Hà Văn T đi từ nhà tại bản M 1, xã KO, huyện TU, tỉnh LC lên bản Hua Đán, xã KO, huyện TU, mục đích tìm mua Heroine để sử dụng và bán kiếm lời. Tại bản Hua Đán, Hà Văn T gặp và mua được của một người đàn ông không rõ lai lịch 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh với giá 300.000 đồng. Mua được Heroine, Hà Văn T mang về nhà tại bản Mũi 1, xã KO, huyện TU cất lấy một ít sử dụng. Số Heroine còn lại, Hà Văn T chia thành 09 gói nhỏ trong đó 08 gói được gói bằng mảnh nilon màu xanh và 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu đen. Chia xong Heroine, Hà Văn T lấy 06 gói cho vào 02 lọ nhựa (Lọ thứ nhất chứa 04 gói được gói bằng mảnh nilon màu xanh, lọ thứ hai chứa 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu xanh và 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu đen) rồi cất giấu trong tủ quần áo trong nhà không cho ai biết. Còn lại 03 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh, Hà Văn Thượng cất giấu trong túi quần đang mặc trên người.

Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, khi Hà Văn Thượng đang ở nhà tại bản Mũi 1, xã KO, huyện TU thì có Lò Văn Đ, sinh năm 1989, trú tại bản On 1, xã KO, huyện TU cùng với Lường Văn L, sinh năm 1997, trú tại bản Sàng, xã KO, huyện TU đến nhà Hà Văn Thượng. Lường Văn L, Lò Văn Đảng hỏi mua Heroine thì Hà Văn T đồng ý. Hà Văn T nhìn thấy Lường Văn L đưa cho Lò Văn Đ 50.000 đồng, Lò Văn Đ cầm số tiền Lường Văn L đưa rồi bỏ ra thêm số tiền 90.000 đồng được tổng số tiền 140.000 đồng đưa cho Hà Văn T. Nhận số tiền 140.000 đồng, Hà Văn T lấy trong túi quần ra 03 gói Heroine đưa cho Lò Văn Đ. Mua được Heroine, Lò Văn Đ đưa cho Lường Văn L 01 gói rồi cùng nhau ra bụi cây đằng sau nhà Hà Văn T sử dụng hết mỗi người một gói. 01 gói Heroine còn lại, Lò Văn Đ mang về đến bản Mũi 2, xã KO, huyện TU sử dụng thì bị Công an xã KO, huyện TU phát hiện lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thu giữ 01 bật lửa ga màu xanh và 01 mảnh giấy bạc đã bị than hóa.

Căn cứ lời khai của Lò Văn Đ, hồi 10 giờ, ngày 23/12/2022, tại bản Mũi 1, xã KO, huyện TU, tỉnh LC, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TU đã giữ người và khám xét khẩn cấp đối với Hà Văn T. Quá trình giữ người, Hà Văn T đã tự giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 140.000 đồng do bán Heroine cho Lò Văn Đ và Lường Văn L mà có. Quá trình khám xét, thu giữ trong tủ quần áo trong nhà Hà Văn T 06 gói Heroine đựng trong 02 lọ nhựa màu trắng (trong đó 01 lọ đựng 04 gói Heroine được gói bằng nilon màu xanh; 01 lọ đựng 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu đen và 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu xanh).

Tại kết luận giám định số 147 ngày 23/12/2022 của người giám định tư pháp theo vụ việc Công an huyện TU và Kết luận giám định số 36 ngày

27/12/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh LC kết luận: Số chất bột màu trắng thu giữ của Hà Văn T có tổng khối lượng 0,52 gam, là ma túy loại: Heroin.

Tại kết luận giám định số 35 ngày 28/12/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh LC kết luận: Số tiền 140.000 đồng thu giữ của Hà Văn T gửi đến giám định là tiền thật.

Ngày 29/12/2022, Hà Văn T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TU khởi tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Vật chứng của vụ án gồm: 0,52 gam Heroine thu giữ của Hà Văn T đã gửi giám định 0,09 gam, còn lại 0,43 gam; 05 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh nilon màu đen; 02 lọ nhựa màu trắng có nắp màu vàng; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu; số tiền 140.000 đồng thu giữ của Hà Văn T. 01 mảnh giấy bạc đã than hoá; 01 bật lửa màu xanh thu giữ của Lò Văn Đ. Hiện các vật chứng còn lại đang được bảo quản tại Kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện TU, tỉnh LC.

Bản cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 19/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TU tỉnh LC truy tố bị cáo Hà Văn T về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TU, tỉnh LC giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều khoản áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hà Văn T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 23/12/2022.

Miễn áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu huỷ 0,43 gam Heroine, 05 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu đen, 02 lọ nhựa màu trắng có nắp màu vàng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu; 01 mảnh giấy bạc đã than hoá; 01 bật lửa màu xanh. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 140.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt chính, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Bị cáo Hà Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, đồng thời bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nguyên nhân, điều kiện phạm tội xuất phát từ hiểu biết pháp luật còn hạn chế nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định mức án thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo Hà Văn T.

Kiểm sát viên và người bào chữa tranh luận giữ nguyên quan điểm đã nêu, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Hà Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát và nhất trí với luận cứ bào chữa, không bổ sung lời bào chữa.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TU, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TU, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tranh tụng tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Người bào chữa cho bị cáo đã thực hiện đúng, đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với bản Kết luận điều tra, bản Cáo trạng đã truy tố và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ cơ sở khẳng định: Sáng ngày 23/12/2022, tại bản Hua Đán, xã KO, huyện TU, tỉnh LC, Hà Văn T đã mua trái phép 01 gói Heroine từ một người không rõ lai lịch với giá 300.000 đồng mang về nhà chia thành 09 gói nhỏ mục đích để bán kiếm lời. Khoảng 08 giờ cùng ngày, tại bản Mùi 1, xã KO, huyện TU, Hà Văn T đã cùng lúc bán trái phép 03 gói Heroine cho hai người là Lò Văn Đ và Lường Văn L lấy tổng số tiền là 140.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, Lò Văn Đ và Lường Văn L đã cùng nhau sử dụng hết mỗi người một gói. Gói Heroine còn lại, Lò Văn Đ mang về đến bản Mùi 2, xã KO, huyện TU sử dụng thì bị Công an xã KO, huyện TU phát hiện lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Căn cứ lời khai của Lò Văn Đ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TU đã giữ người và khám xét khẩn cấp đối với Hà Văn T. Quá trình giữ người, khám xét, Cơ quan điều tra đã thu giữ của Hà Văn T số tiền 140.000 đồng và 06 gói Heroine đựng trong 02 lọ nhựa màu trắng có tổng khối lượng 0,52 gam.

Bị cáo Hà Văn T là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Với mục đích thu lời bất chính, Hà Văn T đã cố ý thực hiện hành vi bán trái

phép chất ma túy cùng một lúc cho hai người để kiểm lời. Hành vi của bị cáo Hà Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Như vậy, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TU truy tố bị cáo về tội danh, điều khoản áp dụng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước ta đối với các chất ma túy và làm ảnh hưởng tới trật tự, trị an, an toàn xã hội tại địa phương do vậy cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo Hà Văn T sinh ra tại huyện TU, tỉnh LC, là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, không được đi học, không biết chữ, bị cáo có sử dụng trái phép chất ma túy, bản thân chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hà Văn T đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Bộ trưởng, chủ nhiệm Ủy ban dân tộc, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo nghề nghiệp trồng trọt, thu nhập không ổn định; bị cáo không đảm nhiệm chức vụ và không có tài sản gì đáng kể. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng các hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định, tịch thu một phần hoặc tài bộ tài sản đối với bị cáo Hà Văn T.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,43 gam Heroine còn lại thu giữ của Hà Văn T là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy. Đối với 05 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu đen, 02 lọ nhựa màu trắng có nắp màu vàng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu, 01 mảnh giấy bạc đã than hoá, 01 bát lửa màu xanh là những vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 140.000 đồng thu giữ của Hà Văn T là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí nên Hội đồng xét xử miễn cho bị cáo 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Như vậy, căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cần thiết phải có mức án tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục cho các bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TU về hình phạt chính, mức hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

Chấp nhận ý kiến của người bào chữa về tội danh, điều khoản áp dụng, hình phạt chính, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Không chấp nhận đề nghị của người bào chữa đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt: Bị cáo nhận thức rõ các hành vi liên quan đến ma túy đều bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vì nghiện chất ma túy, ngoài việc tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, bị cáo còn cùng một lúc bán ma túy cho hai người. Đồng thời, bị cáo còn tiếp tục tàng trữ 06 gói Heroine với khối lượng 0,52 gam để tiếp tục bán kiếm lời nếu như hành vi của bị cáo không kịp thời bị cơ quan chức năng phát hiện ngăn chặn. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội nên cần có mức án cao hơn mức thấp nhất của khung hình phạt mới đủ để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[9] Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[10] Các vấn đề liên quan đến vụ án: Về nguồn gốc ma túy, bị cáo Hà Văn T khai mua của người không biết tên, tuổi, nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lò Văn Đ, Lương Văn L, ngày 25/3/2023, Công an huyện TU, tỉnh LC đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự;

- Căn cứ Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Văn T phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hà Văn T 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 23/12/2022.

Miễn áp dụng các hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hà Văn T.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong bên trong đựng 0,43 gam Heroine; 01 phong bì Công an huyện TU bên trong đựng 05 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu đen, 02 lọ nhựa màu trắng đều có nắp vàng, 01 mảnh giấy bạc đã bị than hoá, 01 bật lửa màu xanh, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 140.000 đồng (*Một trăm bốn mươi nghìn đồng*) thu giữ của Hà Văn T.

(*Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo như biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 22/5/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TU và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TU, tỉnh LC*).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Miễn cho bị cáo Hà Văn T 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân cấp trên./.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh LC;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh LC;
- Sở tư pháp tỉnh LC;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện TU;
- Chi cục THADS TU;
- CQĐT, CQTHAHS huyện TU;
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA**

ĐÃ KÝ

Quàng Thị Phương